

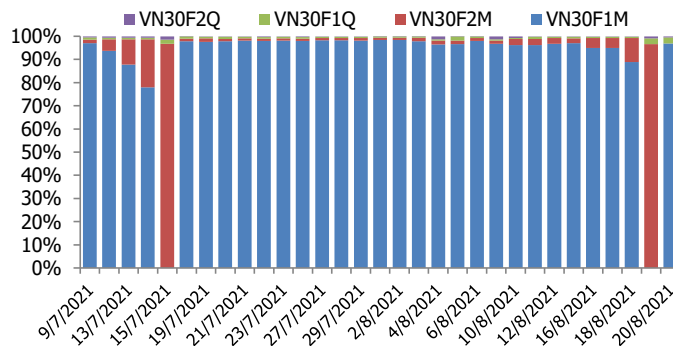
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2109	16/9/2021	25	1445.00	15,702
VN30F2110	21/10/2021	60	1449.00	-
VN30F2112	16/12/2021	116	1449.80	430
VN30F2203	17/3/2022	207	1454.80	81

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh nở rộng đã giảm trong phiên chiều với mức giảm điểm của VN30F1M trong phiên có thời điểm lên tới gần 70 điểm, xuyên qua một loạt ngưỡng hỗ trợ và chỉ bật trở lại khi chạm mốc 1425 điểm. Đóng cửa, cả 4 HĐTL đều giảm sâu với mức giảm từ 25,7 đến 55 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 54,46 điểm. Basis cả các hợp đồng đang co hẹp và bám sát chỉ số cơ sở. Thanh khoản phiên này tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 291.851 hợp đồng, tăng 39%.
- Thị trường cơ sở giảm hôm nay không khó dự đoán sau khi không vượt được đỉnh ngắn hạn 1.375 điểm, tuy nhiên cường độ giảm thì lại lớn hơn dự kiến rất nhiều. Phiên giảm mạnh này đã thổi bay thành quả trong cả 2 tuần trước. Điều tích cực lúc này là thị trường đã lôi kéo được dòng tiền vào bắt đáy để giúp hãm đà rơi của chỉ số. Với việc giảm điểm mạnh hôm nay, VN-Index khép lại một tuần giảm điểm sau 3 tuần tăng điểm liên tiếp. Đồ thị kỹ thuật tuần vẫn chưa chuyển trạng thái xấu khi tạo một nền đỏ nằm trên đường trung bình giá 20 tuần, khối lượng giao dịch đạt mức tốt dù chưa đạt kỷ lục như tuần thứ 2 tháng 4.
- Xu hướng giảm quay lại trên khung chart daily, do đó ưu thế đang nghiêng về phe Short. Hiện tại, các chỉ số kiểm chứng vùng cân bằng mới nên thị trường sẽ có những phản ứng nhất định quanh vùng giá hỗ trợ quan trọng, điều này mở ra cơ hội giao dịch phái sinh. Chiến lược giao dịch trong tuần tới sẽ xoay quanh biên độ 1400-1480 điểm, trong trường hợp giá có điểm bật này tốt từ vùng 1400-1420 điểm sau một vài nhịp phản ứng tốt thì cơ hội Long xuất hiện. Trong khi đó, nếu giá không vượt qua được vùng kháng cự 1470-1480 điểm thì vị thế Short theo đà giảm sẽ được kích hoạt. Đối với chiến lược trung hạn, nắm giữ vị thế Short, Stoploss nếu chỉ số vượt 1460 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

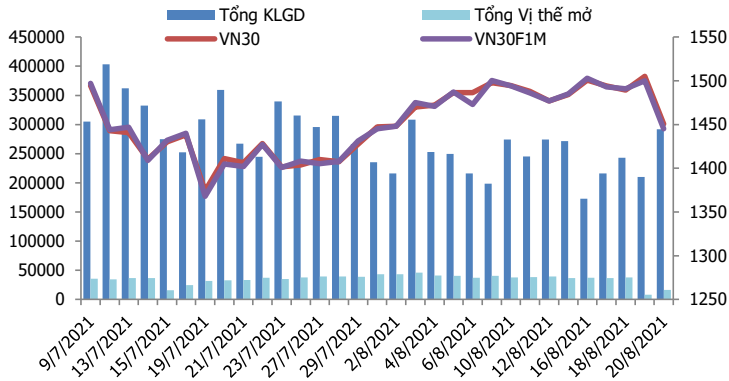
Chiến lược giao dịch phiên đầu tuần tới sẽ xoay quanh biên độ 1400-1480 điểm, trong trường hợp giá có điểm bật này tốt từ vùng 1400-1420 điểm sau một vài nhịp phản ứng tốt thì cơ hội Long xuất hiện. Trong khi đó, nếu giá không vượt qua được vùng kháng cự 1470-1480 điểm thì vị thế Short theo đà giảm sẽ được kích hoạt.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ vị thế Short như khuyến nghị trong bản tin trước, Stoploss nếu chỉ số vượt 1460 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

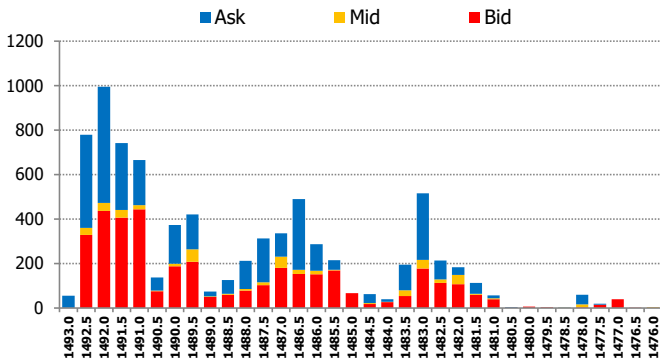
Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2109	1445.0	-2.82	291,090	59.9	15,702	
VN30F2110	1449.0	#N/A N	496	-98.2	-	-100.0
VN30F2112	1449.8	-2.41	135	33.7	430	113.9
VN30F2203	1454.8	-1.74	130	490.9	81	8.0
<b>Tổng</b>			291,851	39.0	16,213	97.6

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Thị trường phái sinh nổi rộng đã giảm trong phiên chiều với mức giảm điểm của VN30F1M trong phiên có thời điểm lên tới gần 70 điểm, xuyên qua một loạt ngưỡng hỗ trợ và chỉ bật trở lại khi chạm mốc 1425 điểm. Đóng cửa, cả 4 HĐTL đều giảm sâu với mức giảm từ 25,7 đến 55 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 54,46 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 291.851 hợp đồng, tăng 39%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 9 với 291.090 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2109 là 1450,40 điểm (cao hơn 5,40 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2110 là 1451,84 điểm (+2,84 điểm), VN30F2112 là 1456,52 điểm (+6,72 điểm) và VN30F2203 là 1461,22 điểm (+6,42 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

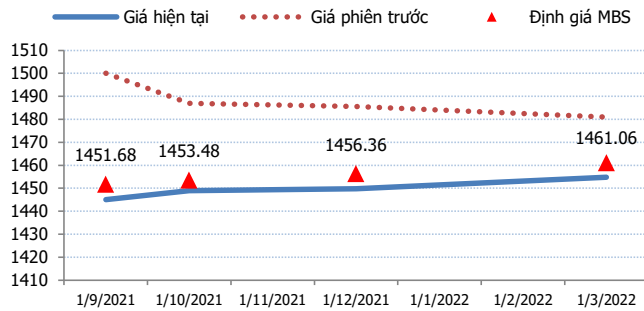
Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1432-1436</b>	<b>1420-1425</b>	<b>1368-1375</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1456-1460</b>	<b>1478-1482</b>	<b>1508-1512</b>

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**

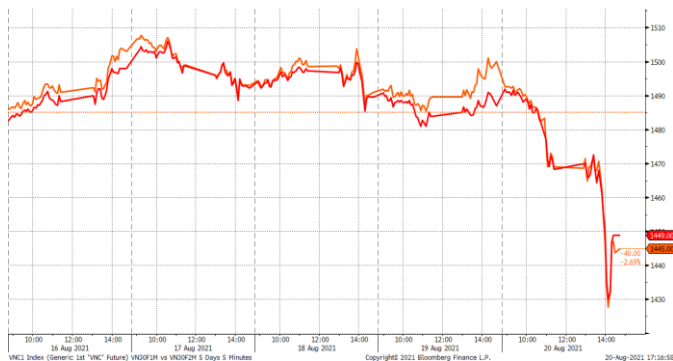


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	4	-13.00	17	-3.26
VN30F1Q - VN30F1M	4.8	-14.40	19.2	-3.32
VN30F1Q - VN30F2M	0.8	-1.40	2.2	-0.06
VN30F2Q - VN30F1M	9.8	-19.00	28.8	-4.84
VN30F2Q - VN30F2M	5.8	-6.00	11.8	-1.58
VN30F2Q - VN30F1Q	5	-4.60	9.6	-1.52

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



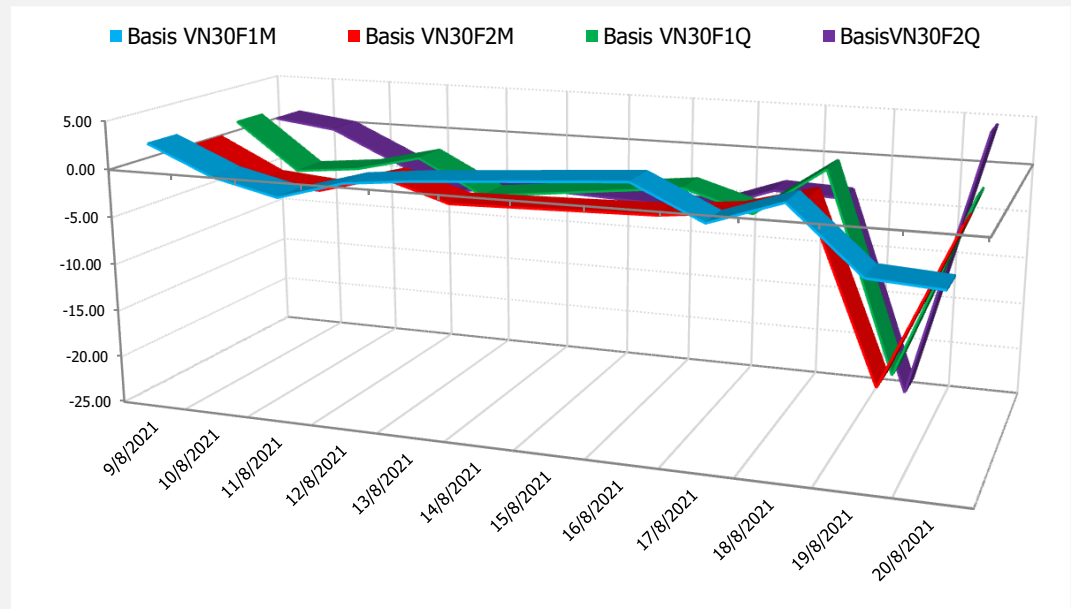
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

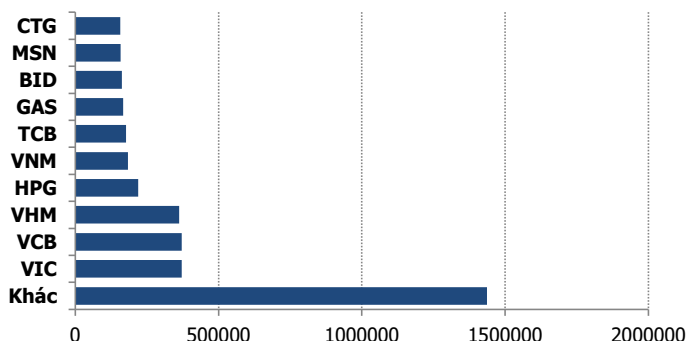
- Thị trường phái sinh nở rộng đà giảm trong phiên chiều với mức giảm điểm của VN30F1M trong phiên có thời điểm lên tới gần 70 điểm, xuyên qua một loạt ngưỡng hỗ trợ và chỉ bật trở lại khi chạm mốc 1425 điểm. Đóng cửa, cả 4 HĐTL đều giảm sâu với mức giảm từ 25,7 đến 55 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 54,46 điểm. Basis cả các hợp đồng đang co hẹp và bám sát chỉ số cơ sở.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng +0,8 điểm đến +9,8 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2110-VN30F2109) tăng lên +4 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

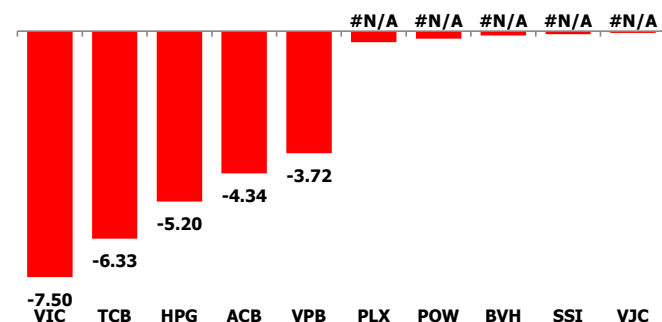


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#NAME?	#NAME?
Thay đổi	#NAME?	#NAME?
%Chg	#NAME?	#NAME?
YTD	#NAME?	#NAME?
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#NAME?	#NAME?
P/E	#NAME?	#NAME?
P/B	#NAME?	#NAME?

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Thị trường chứng khoán Việt Nam phiên cuối tuần chìm trong sắc đỏ với áp lực điều chỉnh mạnh đến từ nhóm vốn hóa lớn. GVR giảm 6,3% và đứng đầu nhóm VN30 trong đà giảm giá; VIC sau nhịp hồi phiên ATC hôm qua cũng đã quay đầu giảm 6,1%; hàng loạt cổ phiếu khác như STB, KDH, MWG...đều giảm quanh ngưỡng 5%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 54,56 điểm (-3,63) xuống 1450,45 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 362triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 18.318 tỷ đồng.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ 9 liên tiếp với giá trị hơn 670 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung vào các mã HPG (-180 tỷ đồng), VJC (-148 tỷ đồng), VIC (-108 tỷ đồng), CTG (-101 tỷ đồng), HCM (-49 tỷ đồng).

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dow Jones	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
S&P500	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Nikkei 225	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Shanghai	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
DAX	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Vàng	#NAME?	#NAME?		#NAME?
Dầu WTI	#NAME?	#NAME?		#NAME?

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 16/08/2021</b>			
Trung Quốc- Sản lượng CN	8.30%	7.80%	6.40%
<b>Thứ Ba - 17/08/2021</b>			
Mỹ- Doanh số bán lẻ	1.30%	0.20%	-1.10%
<b>Thứ Tư - 18/08/2021</b>			
Mỹ- Giấy phép xây dựng	1.594M	1.610M	1.534M
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.447M		-3.234M
<b>Thứ Năm - 19/08/2021</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	375K	360K	348K
<b>Thứ Sáu - 20/08/2021</b>			
Trung Quốc- LS	3.85%	3.85%	3.85%
<b>Thứ Hai - 23/08/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ hồi phục, nhưng vẫn ghi nhận mức giảm trong tuần trước khi lo ngại về việc Fed sẽ rút lại các biện pháp kích thích. Chỉ số Dow Jones tăng 225,96 điểm, tương đương gần 0,7%, lên 35.120,08 điểm. S&P 500 tăng 0,8% lên 4,441,67 điểm. Nasdaq Composite tăng khoảng 1,2% lên 14.714,66 điểm. Trong tuần, Dow Jones giảm 1,1%, S&P và Nasdaq cũng lần lượt mất 0,6% và 0,7%.
- Giá dầu giảm phiên thứ 7 liên tiếp. Kết thúc phiên này, giá dầu Brent giảm 1,27 USD, tương đương 1,9%, xuống 65,18 USD/thùng, thấp nhất kể từ tháng 4, tính chung cả tuần mất khoảng 8%. Dầu Tây Texas Mỹ (WTI) giao tháng 9 phiên này giảm 1,37 USD, tương đương 2,2%, xuống 62,32 USD/thùng.
- Giá vàng biến động nhẹ trong phiên cuối tuần, đà tăng bị kim hãm bởi USD mạnh lên, mặc dù sự lo ngại ngày càng tăng lên về suy thoái kinh tế toàn cầu do số ca nhiễm Covid-19 tăng đột biến giúp củng cố nhu cầu đối với kim loại quý như một nơi trú ẩn an toàn.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, TCB và HPG là những nhân tố chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm mạnh. Trong đó, VIC lấy đi 7,50 điểm của chỉ số VN30.



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.24	49,000	-3.73	5.81%	2454.998	-5.20	12.08	3.32
TCB	Banks	8.82	50,500	-4.72	6.43%	1619.822	-6.33	10.95	2.13
VIC	Real Estate Management & Development	8.02	97,700	-6.06	4.94%	489.554	-7.50	50.55	4.61
VPB	Banks	7.64	62,500	-3.25	5.25%	1001.058	-3.72	12.37	2.56
ACB	Banks	5.91	33,600	-4.82	6.96%	718.26	-4.34	9.36	2.25
VNM	Food Products	5.62	87,800	-2.77	3.79%	384.689	-2.32	19.20	5.80
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.49	92,800	-1.80	3.95%	405.428	-1.46	21.92	5.02
VHM	Real Estate Management & Development	5.48	108,100	-2.61	2.97%	2236.846	-2.13	13.73	3.90
MBB	Banks	4.76	29,900	-3.86	5.26%	962.106	-2.77	10.82	2.12
MSN	Food Products	4.24	133,800	-1.83	2.18%	176.192	-1.15	104.45	9.72
NVL	Real Estate Management & Development	4.10	103,700	-1.14	2.14%	319.606	-0.69	33.61	4.78
MWG	Specialty Retail	3.88	164,000	-4.93	4.88%	341.325	-2.92	17.01	4.27
STB	Banks	3.72	28,300	-5.51	6.79%	1221.001	-3.14	18.92	1.72
VCB	Banks	3.13	100,100	-2.63	2.52%	180.929	-1.22	18.09	3.54
HDB	Banks	2.95	34,500	-4.17	5.00%	109.88	-1.86	11.17	2.24
VJC	Airlines	2.49	119,800	-0.17	2.13%	194.611	-0.06	53.10	4.29
SSI	Capital Markets	2.04	62,500	-0.32	4.61%	1655.896	-0.10	22.52	3.55
CTG	Banks	1.81	32,700	-4.66	8.59%	787.881	-1.28	9.57	1.70
TPB	Banks	1.72	35,000	-4.63	7.31%	229.846	-1.22	8.34	1.85
VRE	Real Estate Management & Development	1.52	27,050	-3.22	4.49%	184.599	-0.73	23.01	2.04
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.28	91,500	-2.66	4.51%	38.783	-0.51	15.74	3.64
PDR	Capital Markets	1.27	85,100	-3.62	5.00%	292.505	-0.69	29.34	7.42
KDH	Real Estate Management & Development	1.22	39,400	-5.17	7.58%	165.708	-0.97	20.25	2.91
SAB	Food Products	0.77	143,000	-3.38	3.29%	50.347	-0.39	18.91	4.62
GAS	Gas Utilities	0.64	87,500	-3.74	3.78%	244.702	-0.36	21.46	3.58
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.61	49,600	-3.69	4.44%	100.149	-0.34	17.02	2.63
BID	Banks	0.50	40,500	-4.71	7.25%	180.664	-0.36	16.44	2.00
GVR	Real Estate Management & Development	0.45	36,350	-6.31	8.03%	465.681	-0.44	33.32	3.04
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.39	10,900	-3.96	6.05%	169.695	-0.23	10.51	0.88
BVH	Beverages	0.30	53,400	-2.91	6.55%	85.605	-0.13	20.96	1.94

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>